

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Hình thái sông ngòi (River Morphology)

- Mã số học phần : MT267
- Số tín chỉ học phần : 02 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Quản lý Môi trường & TNTN
- Khoa: Môi trường & TNTN

3. Điều kiện tiên quyết: Không

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hiểu các khái niệm về hình thái sông ngòi;
- 4.1.2. Hiểu rõ về các yếu tố khí tượng ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến dòng chảy sông ngòi, dòng chảy môi trường;
- 4.1.3. Xác định và lập bản đồ sử dụng đất và lưu vực;
- 4.1.4. Kiến thức về đánh giá thay đổi hình thái sông ngòi.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Kỹ năng làm việc theo nhóm và kỹ năng trình bày báo cáo;
- 4.2.2. Kỹ năng thực hành quan trắc các thông số hình thái sông;
- 4.2.3. Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin;
- 4.2.4. Kỹ năng lược khảo tài liệu chuyên ngành (tiếng việt và tiếng anh);
- 4.2.5. Kỹ năng tự học và tự nghiên cứu sâu hơn.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Có thể quan trắc, phân tích và đánh giá các thông số đặc trưng cho hình thái sông và tác động của nó đến chế độ thủy văn, môi trường và xã hội. Từ đó, sinh viên sẽ có ý thức bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Trang bị cho Sinh viên kiến thức về đánh giá sự thay đổi hình thái sông và các tác động đến lưu vực, rèn luyện cho sinh viên kỹ năng sử dụng các công cụ trong nhận dạng, phân tích và đánh giá tác động, và kỹ năng làm việc nhóm.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

Nội dung

Số tiết

Mục tiêu

Chương 1. Các khái niệm cơ bản về hình thái và địa mạo sông ngòi	2	4.1.1 4.1.2, 4.2.4
1.1. Các định nghĩa cơ bản		
1.2. Các vấn đề về hình thái sông ngòi		
1.3. Lịch sử phát triển trong lĩnh vực hình thái sông ngòi		
Chương 2. Lưu vực sông và hệ thống sông ngòi	2	4.1.1 4.1.2, 4.2.3
Chương 3. Xói lở và bồi tụ	2	4.1.1 4.1.2, 4.2.4
Chương 4. Hình thái sông ngòi	4	4.1.1 4.1.2, 4.2.1, 4.2.4
Chương 5. Thủy lực dòng chảy	4	4.1.1 4.1.2, 4.2.4, 4.2.3
Chương 6. Thay đổi cao trình đáy sông	4	4.1.3, 4.2.4
Chương 7. Mô hình phân tích cho hình thái sông	6	4.1.4, 4.2.1, 4.2.4
Chương 8. Mô hình toán cho hình thái sông	6	4.1.4, 4.2.1, 4.2.4, 4.2.5

7. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng theo chủ đề được dựa trên nội dung bài giảng
- Thảo luận nhóm
- Học thông qua trải nghiệm (bài tập lớn)

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đi học đúng giờ quy định, xem bài trước khi đến lớp và thực hiện đầy đủ các yêu cầu được giao
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ
- Tham dự thi kết thúc học phần
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số bài tập đã làm/số bài tập được giao; Các bài kiểm tra nhanh (15 phút) trước tiết giảng Báo cáo theo chủ đề được giao (theo nhóm)	10%	4.2.1 4.2.2 4.2.4 4.2.5
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Bán trắc nghiệm (60 phút)	30%	4.1.1 4.1.2 4.1.3
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và hoàn thành các bài tập - Bắt buộc dự thi (90 phút)	60%	4.1.4 4.2.3 4.3.1

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

[1] Advances in Coastal and Ocean Engineering: A Guide to Modeling Coastal Morphology / Dano Roelvink và Ad Reniers, 2011, 292 trang.

[2] River morphology / R.J. Garde, 2006, NXB New Age International, 479 trang

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

TL. HIỆU TRƯỞNG
**TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

TRƯỞNG BỘ MÔN